

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **59/2024/HSST**
Ngày: 30-8 -2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **K' Tré**.

Bà **Hồ Thị Hồng Liên**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/TLST-HS ngày 06/8/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 19/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Đ**; Sinh ngày: 27/9/1993 tại Lâm Đồng.

NKTT: thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở: thôn 2, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông Nguyễn Minh A, sinh năm: 1971; con bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1973; hiện trú tại: xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm 1994; hiện trú tại xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/5/2024 cho đến nay tại xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại:* Vợ chồng ông **Nguyễn Thanh S**, sinh năm: 1974 và bà **Nguyễn Thị Hạnh Đ**, sinh năm: 1978

Địa chỉ: thôn 2, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1956 và bà **Phạm Thị H**, sinh năm: 1961

Địa chỉ: thôn 7, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

KHg 08 giờ 00 phút ngày 26/01/2024, Nguyễn Thành Đ tới vườn của Đ tại thôn 7, xã Lộc Nam, huyện Bảo L để làm vườn. KHg 10 giờ 00 phút cùng ngày, Đ kéo ống để tưới nước cho cây sầu riêng trong vườn, trong quá trình kéo ống thì có 01 đồng củi là các gốc cây cà phê đã khô, ở cuối vườn của Đ giáp với vườn của bà Nguyễn Thị Hạnh Đ, làm vướng việc kéo ống nên Đ nảy sinh ý định đốt đồng củi để tiện cho việc kéo ống. Đ thấy trong đồng củi có nhiều cỏ khô nên Đ đã dùng bật lửa đốt cỏ khô, khi cỏ cháy đã làm cho đồng củi cháy. Do thấy đồng củi cháy lớn, sợ lửa làm ảnh hưởng tới cây sầu riêng bên cạnh nên Đ đã dùng ống đang tưới nước cho cây sầu riêng tưới nước vào đồng củi đang cháy làm cho lửa tắt. Sau khi lửa tắt, Đ không kiểm tra khu vực xung quanh đồng củi xem lửa đã tắt hết chưa mà tiếp tục đi tưới nước cho cây sầu riêng trong vườn đến KHg 17 giờ 30 phút cùng ngày thì về nhà. Chiều ngày 27/01/2024, Đ vào vườn tiếp tục tưới nước thì phát hiện khu vực vườn tính từ đồng củi mà Đ đốt vào ngày 26/01/2024 đến cuối vườn giáp với vườn của bà Đ đã bị cháy, có vài vị trí lửa đang cháy. Tại vườn của bà Đ thì lửa đang cháy. Đ dùng ống tưới nước dập lửa đang cháy ở vườn của bà Đ thì dập được một phần do ống tưới nước của Đ không đủ dài để dập hết đám cháy tại vườn của bà Đ. Sau đó, Đ kéo ống tưới nước dập đám cháy tại vườn của Đ. Khi biết vườn của mình bị cháy thì bà Đ cùng với ông Nguyễn Thanh S, ông Nguyễn Văn Hảo và ông Nguyễn Phước Minh chạy qua vườn của gia đình bà Đ dập lửa. Đến ngày 28/01/2024, bà Đ đến cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường. Xác định tài sản bị thiệt hại tại vườn bà Đ gồm 261 cây trồng các loại và hệ thống ống tưới nước, cụ thể:

- + 88 cây Sầu riêng Thái, chất lượng loại B, cây 02 năm tuổi, trong đó: 51 cây thiệt hại 100%; 02 cây thiệt hại 95%; 09 cây thiệt hại 90%; 07 cây thiệt hại 80%; 02 cây thiệt hại 70%; 01 cây thiệt hại 60%; 08 cây thiệt hại 50%; 02 cây thiệt hại 40%; 03 cây thiệt hại 30%; 01 cây thiệt hại 20%; 02 cây thiệt hại 10%.

- + 02 cây Sầu riêng Thái, chất lượng loại B, cây 03 năm tuổi, trong đó: 01 cây thiệt hại 100%; 01 cây thiệt hại 90%.

- + 03 cây Sầu riêng Thái, chất lượng loại B, cây 04 năm tuổi, trong đó: 01 cây thiệt hại 90%; 01 cây thiệt hại 20%; 01 cây thiệt hại 10%.

- + 14 cây Sầu riêng Thái, chất lượng loại B, cây 05 năm tuổi, trong đó: 02 cây thiệt hại 70%; 01 cây thiệt hại 60%; 02 cây thiệt hại 50%; 01 cây thiệt hại 40%; 07 cây thiệt hại 30%; 01 cây thiệt hại 10%.

- + 19 cây Sầu riêng Thái, chất lượng loại B, cây 06 năm tuổi, trong đó: 03 cây thiệt hại 90%; 02 cây thiệt hại 80%; 03 cây thiệt hại 60%; 02 cây thiệt hại 40%; 03 cây thiệt hại 30%; 04 cây thiệt hại 20%; 02 cây thiệt hại 10%.

- + 44 cây Sầu riêng Thái, chất lượng loại B, cây 08 năm tuổi, trong đó: 03 cây thiệt hại 100%; 03 cây thiệt hại 90%; 01 cây thiệt hại 80%; 01 cây thiệt hại

70%; 02 cây thiệt hại 60%; 04 cây thiệt hại 50%; 07 cây thiệt hại 40%; 13 cây thiệt hại 30%; 04 cây thiệt hại 20%; 06 cây thiệt hại 10%.

+ 01 cây Mít Thái, chất lượng loại C, cây 03 năm tuổi, thiệt hại 90%.

+ 10 cây Mít Thái, chất lượng loại C, cây 04 năm tuổi, trong đó: 06 cây thiệt hại 100%; 02 cây thiệt hại 80%; 02 cây thiệt hại 50%.

+ 24 cây Mít Thái, chất lượng loại C, cây 05 năm tuổi, trong đó: 09 cây thiệt hại 100%; 02 cây thiệt hại 90%; 03 cây thiệt hại 80%; 03 cây thiệt hại 70%; 01 cây thiệt hại 60%; 01 cây thiệt hại 50%; 02 cây thiệt hại 40%; 01 cây thiệt hại 30%; 02 cây thiệt hại 20%.

+ 05 cây Bơ 034, chất lượng loại C, cây 03 năm tuổi, trong đó: 04 cây thiệt hại 100%; 01 cây thiệt hại 60%.

+ 05 cây Bơ 034, chất lượng loại C, cây 04 năm tuổi, trong đó: 04 cây thiệt hại 100%; 01 cây thiệt hại 90%.

+ 15 cây Bơ 034, chất lượng loại C, cây 05 năm tuổi, trong đó: 01 cây thiệt hại 100%; 04 cây thiệt hại 90%; 01 cây thiệt hại 70%; 01 cây thiệt hại 60%; 02 cây thiệt hại 50%; 01 cây thiệt hại 40%; 05 cây thiệt hại 30%.

+ 07 cây Bưởi Ruby, chất lượng loại C, cây 03 năm tuổi, trong đó: 01 cây thiệt hại 100%; 01 cây thiệt hại 90%; 02 cây thiệt hại 60%; 01 cây thiệt hại 50%; 01 cây thiệt hại 30%; 01 cây thiệt hại 20%.

+ 01 cây Bưởi Ruby, chất lượng loại C, cây 05 năm tuổi, thiệt hại 20%.

+ 01 cây Bưởi Ruby, chất lượng loại C, cây 06 năm tuổi, thiệt hại 30%.

+ 16 cây Chuối Laba, trong đó: 03 cây thiệt hại 100%; 03 cây thiệt hại 50%; 04 cây thiệt hại 40%; 05 cây thiệt hại 30%; 01 cây thiệt hại 20%.

+ 04 cây Mắc ca, chất lượng loại B, cây 05 năm tuổi, trong đó: 01 cây thiệt hại 100%; 01 cây thiệt hại 70%; 01 cây thiệt hại 40%; 01 cây thiệt hại 30%.

+ 01 cây Mắc ca, chất lượng loại C, cây 05 năm tuổi, thiệt hại 20%.

+ 01 cây vú sữa Hoàng Kim, chất lượng loại C, cây 06 năm tuổi, thiệt hại 90%.

+ 69,70m ống LDPE 20x1.5mm, màu bạc, bị tác động nhiệt (bị móp méo, không rõ hình dạng).

+ 10,20 ống LDPE 5x7mm, màu bạc, bị tác động nhiệt (bị móp méo, không rõ hình dạng).

+ 7,50m ống LDPE 5x7mm - Công ty cổ phần nhựa WATA VIET NAM, màu đen, bị tác động nhiệt (bị móp méo, không rõ hình dạng).

+ 100m ống nhựa màu đen, không có nhãn hiệu, đường kính ống 6,5cm, bị tác động nhiệt (nhiều vị trí ống bị thủng, chảy nhựa, móp méo, không rõ hình dạng).

+ 30 béc tưới nước bị tác động nhiệt làm chảy nhựa, móp méo.

+ 30 chân béc bị tác động nhiệt làm chảy nhựa, móp méo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: tổng giá trị 261 cây trồng các loại và 03 loại ống LDPE (tổng chiều dài 87,4m) bị thiệt hại là 155.771.233 đồng; đối với các tài sản ống nhựa, chân béc, béc tưới do đã bị cháy, không rõ thông tin, do đó không đủ cơ sở xác định giá trị.

Tại kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 19/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận không tìm thấy thành phần xăng, dầu trong mẫu gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 669/KL-KTHS ngày 22/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Điềm xuất phát cháy: Tại khu vực đồng củi thuộc vườn của gia đình nhà Đ. Nguyên nhân cháy vườn của bà Nguyễn Thị Hạnh Đ ngày 27/01/2024 tại thôn 7, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng là do con người sử dụng nguồn nhiệt gây ra.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Về trách nhiệm dân sự: Theo kết luận định giá tài sản là 155.771.233 đồng nhưng bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 305.771.233 đồng.

Về phần hình phạt: Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về cây trồng với số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng.

Bị hại cho rằng toàn bộ thiệt hại số lượng cây trồng theo định giá là đúng nhưng giá trị theo định giá là thấp so với thực tế nên người bị hại yêu cầu định giá lại.

Cáo trạng số 73/CTr-VKSBL ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “ Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”, theo KH 1 điều 180 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng KH 1 Điều 180; điểm b, i , s KH 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận theo yêu cầu bồi thường của người bị hại mà ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo, buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị Hạnh Đ số tiền 305.771.233 đồng. Bị cáo Đ đã nộp số tiền bồi thường 155.771.233 đồng tại giấy nộp tiền ngày 01/8/2024 và 100.000.000 đồng tại giấy nộp tiền ngày 06/8/2024 Ngân hàng tH mại cổ phần Công tH Viện Nam-Chi Nha Bảo Lộc – Phòng giao dịch Bảo L, còn lại 50.000.000 đồng buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bật lửa bị cáo Đ sử dụng để đốt vườn Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã truy tìm nhưng không tìm thấy do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập đến.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sơ thẩm và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định:

KHg 08 giờ 00 phút ngày 26/01/2024 bị cáo Đ tới vườn tại thôn 7, xã Lộc Nam, huyện Bảo L để làm vườn, đến KHg 10 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Đ kéo ống để tưới nước cho cây sầu riêng trong vườn, trong quá trình kéo ống thì có 01 đồng củi làm vướng việc kéo ống nên bị cáo Đ đốt đồng củi để tiện cho việc kéo ống. Bị cáo Đ dùng bật lửa đốt cỏ khô, khi cỏ cháy đã làm cho đồng củi cháy. Do thấy đồng củi cháy lớn, sợ lửa làm ảnh hưởng tới cây sầu riêng bên cạnh bị cáo Đ đã dùng ống đang tưới nước cho cây sầu riêng tưới nước vào đồng củi đang cháy làm cho lửa tắt. Sau khi lửa tắt, bị cáo Đ không kiểm tra khu vực xung quanh đồng củi xem lửa đã tắt hết chưa mà tiếp tục đi tưới nước cho cây sầu riêng trong vườn đến KHg 17 giờ 30 phút cùng ngày thì về nhà. Chiều ngày 27/01/2024, bị cáo Đ phát hiện khu vực vườn tính từ đồng củi mà bị cáo Đ đốt vào ngày 26/01/2024 đến cuối vườn giáp với vườn của bà Đ đã bị cháy, có vài vị trí lửa đang cháy. Tại vườn của bà Đ thì lửa đang cháy. Bị cáo Đ dùng ống tưới nước dập lửa đang cháy ở vườn của bà Đ thì dập được một phần do ống tưới nước của bị cáo Đ không đủ dài để dập hết đám cháy tại vườn của bà Đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: tổng giá trị 261 cây trồng các loại và 03 loại ống LDPE (tổng chiều dài 87,4m) bị thiệt hại là 155.771.233 đồng; đối với các tài sản ống nhựa, chân béc, béc tưới do đã bị cháy, không rõ thông tin, do đó không đủ cơ sở xác định giá trị.

Tại kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 19/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận không tìm thấy thành phần xăng, dầu trong mẫu gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 669/KL-KTHS ngày 22/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Điểm xuất phát cháy: Tại khu vực đồng củi thuộc vườn của gia đình nhà bị cáo Đ. Nguyên nhân cháy vườn của bà Nguyễn Thị Hạnh Đ ngày 27/01/2024 tại thôn 7, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng là do con người sử dụng nguồn nhiệt gây ra.

Như vậy bị cáo Đ do chủ quan gây thiệt hại về tài sản 261 cây trồng các loại và 03 loại ống LDPE (tổng chiều dài 87,4m) trị giá 155.771.233 đồng, Do vậy hành vi của bị cáo Đ có đủ yếu tố cấu thành tội “ Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”, theo quy định tại KH 1 điều 180 Bộ luật hình sự, chính vì vậy Viện kiểm

sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “ Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”, theo KH 1 điều 180 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người bị hại, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa pH, do vậy cần phải xử phạt bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cân nhắc xét đến hành vi, nhân thân và sự khắc phục hậu quả của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, do đó cần áp dụng điểm b, i, s KH 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[7] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, phạm tội do lỗi vô ý nên áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về khẩu trừ thu nhập: Các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nghề nghiệp chính là làm vườn thu nhập không ổn định, hơn nữa bị cáo đang nuôi 03 người con nên cần miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng, bị cáo chỉ đồng ý bồi thường 305.771.233 đồng.

Qua xem xét yêu cầu của người bị hại và bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: tổng giá trị 261 cây trồng các loại và 03 loại ống LDPE (tổng chiều dài 87,4m) bị thiệt hại là 155.771.233 đồng.

Về trình tự thủ tục và nội dung định giá là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật. Số lượng cây trồng bị thiệt hại được kiểm kê đầy đủ, đối với hệ thống tưới nước bị hư hỏng bị cáo Đ đã thay mới cho bị hại. do vậy không có căn để định giá lại theo yêu cầu của người bị hại.

Theo kết luận định giá thiệt hại do bị cáo gây ra 155.771.233 đồng nhưng tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý bồi thường số tiền 305.771.233 đồng đây là sự tự nguyện của bị cáo là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

Bị hại yêu cầu Bồi thường 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng là không có căn cứ để chấp nhận

Do vậy Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự và Điều 48 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải bồi thường cho ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị Hạnh Đ giá trị 261 cây trồng các loại và 03 loại ống LDPE tổng chiều dài 87,4m (cây trồng và 03 loại ống được liệt kê trong kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Bảo L) với số tiền 305.771.233 đồng. Bị cáo đã bồi thường được 255.771.233 đồng, trong đó bồi thường 155.771.233 đồng tại giấy nộp tiền ngày 01/8/2024 và 100.000.000 đồng tại giấy nộp tiền ngày 06/8/2024 Ngân hàng tH mại cổ phần Công tH Viện Nam-Chi Nha Bảo Lộc – Phòng giao dịch Bảo L. Số tiền còn lại 50.000.000đồng buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bật lửa bị cáo Đ sử dụng để đốt vườn Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã truy tìm nhưng không tìm thấy do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[11] Các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị H không có yêu cầu đề nghị gì do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[12] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng KH 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 2.500.000 đồng án phí DSST (50.000.000 đồng x 5%= 2.500.000 đồng) theo quy định của pháp luật.

Người bị hại yêu cầu bồi thường 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng được chấp nhận 305.771.233, bị bác 694.228.767 đồng tại phiên toà Hội đồng xét xử đã giải thích các quy định của pháp luật nhưng bị hại vẫn yêu cầu bồi thường 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng do vậy ông S bà Đ phải chịu án phí DSST trên số tiền bị bác là 31.769.150 đồng (20.000.000 đồng + 4% của phần giá trị tài sản tranh chấp vượt quá 400.000.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội: “ Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”.

Áp dụng KH 1 Điều 180; điểm b, i, s KH 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Đ** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thành Đ.

Giao bị cáo Nguyễn Thành Đ cho UBND xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Lộc Nam, huyện Bảo L trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Người bị kết án phải thực hiện nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ được tính từ ngày UBND xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án này.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự và Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị Hạnh Đ giá trị 261 cây trồng các loại và 03 loại ống LDPE tổng chiều dài 87,4m (cây trồng và 03 loại ống được liệt kê trong kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Bảo L) với số tiền 305.771.233 đồng.

Bị cáo đã bồi thường được được 255.771.233 đồng, trong đó bồi thường 155.771.233 đồng tại giấy nộp tiền ngày 01/8/2024 và 100.000.000 đồng tại giấy nộp tiền ngày 06/8/2024 Ngân hàng tH mại cổ phần Công tH Viện Nam-Chi Nha Bảo Lộc – Phòng giao dịch Bảo L. Số tiền còn lại 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị Hạnh Đ.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các KH tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu KH tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng KH 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.500.000đồng án phí DSST.

Buộc ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị Hạnh Đ phải nộp 31.769.150 đồng án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 30/8/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (Hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan). *“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo, bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Đình Phong

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN

Phạm Đức Minh

Nguyễn Thị Tài

Nguyễn Đình Phong

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TOÀ**

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Nguyễn Thị Tài

Lưu Đức Vinh

Nguyễn Văn Linh